|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂNDÂN****TỈNH BẮC GIANG**Số: 26/2018/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Bắc Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2018* |

 **NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và**

**Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Thanh thiếu niên nhi đồng;*

*Xét Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định nội dung, mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, cụ thể:**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng;

b) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang và cáctổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các Hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2. Nội dung, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện**

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức theo các mức chi như sau:

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

|  |  |
| --- | --- |
| Giải nhất | 30 triệu đồng/giải; |
| Giải nhì | 20 triệu đồng/giải; |
| Giải ba | 15 triệu đồng/giải; |
| Giải khuyến khích | 6 triệu đồng/giải. |

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

|  |  |
| --- | --- |
| Giải đặc biệt | 16 triệu đồng/giải; |
| Giải nhất | 12 triệu đồng/giải; |
| Giải nhì | 8 triệu đồng/giải; |
| Giải ba | 6 triệu đồng/giải; |
| Giải khuyến khích | 4 triệu đồng/giải. |

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều này thực hiện theo kế hoạch (hoặc thể lệ) tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồngđược cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp tỉnh tổ chức:

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài;

b) Họp Hội đồng giám khảo:

Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;

Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt:

Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

4. Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng do cấp huyện tổ chức: Mức chi giải thưởng, chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng, chi thù lao đối với thành viên ban tổ chức và ban thư ký tối đa bằng 70% mức chi cấp tỉnh.

5. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

 6. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (gồm: chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng); chi tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban tổ chức, Ban chỉ đạo, Ban thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

7. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồngphê duyệt, gồm:

a) Chi tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân tham gia các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải;

b) Tổ chức lễ phát động, lễ tổng kết và trao giải cho các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (bao gồm chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến lễ phát động, lễtổng kết và trao giải);

c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải trong thời gian trao giải;

d) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu và thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

8. Kinh phí tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng thuộc nhiệm vụ của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Các nội dung khác về chế độ chi cho hoạt động Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng không quy định tại nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

3. Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XVIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 07 tháng 12năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH***(Đã ký)* **Bùi Văn Hải** |